

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Hệ thống điều hòa không khí VRV
(22821701)

Ngày thi: 15/01/2025

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 28

Số bài thi: ... 28 ...

Số tờ giấy thi: 28.

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2121180092	Hồ Sĩ An	27/03/2003	CCQ2118C	1	An	6,3	6,5	6,4	
2	2121180006	Ngô Minh Âu	06/11/2003	CCQ2118A	1	Âu	6,7	7,0	6,9	
3	2121180018	Trần Quý Đạt	09/10/2003	CCQ2118A			5,3			
4	2122180051	Nguyễn Tùng Dương	20/11/2004	CCQ2218B	1	Dương	6,3	6,0	6,1	
5	2122180052	Trần Văn Giang	08/03/2004	CCQ2218B	1	Giang	8	4,8	6,1	
6	2121180004	Trịnh Văn Hiền	08/05/2003	CCQ2118A	1	hiên	6,3	7,0	6,7	
7	2121180032	Nguyễn Quốc Hiệp	16/06/2003	CCQ2118A	1	hiệp	6,3	7,0	6,7	
8	2122180008	Nguyễn Xuân Hiệp	09/07/2004	CCQ2218A	1	hiệp	6,7	3,0	4,5	
9	2121180017	Huỳnh Trọng Hiếu	18/12/2003	CCQ2118A	1	hiếu	6,3	5,5	8,8	2W
10	2121180061	Lưu Hoài Hiếu	20/09/2003	CCQ2118B	1	hiếu	5,3	7,0	6,3	
11	2121180030	Nguyễn Kế Học	07/05/2003	CCQ2118A			4,3			
12	2122180016	Huỳnh Bảo Hưng	17/09/2004	CCQ2218A	1	hưng	8,0	8,5	8,3	
13	2121180023	Lê Đăng Huy	28/04/2003	CCQ2118A	1	Huy	6,3	5,5	5,8	
14	2122180065	Nguyễn Nhật Huy	26/11/2003	CCQ2218B	1	huy	6,7	6,0	6,3	
15	2122180034	Nguyễn Thái Khênh	29/08/2003	CCQ2218A	1	Khênh	6,7	9,0	8,1	
16	2122180041	Nguyễn Hoàng Khôi	08/03/2004	CCQ2218B	1	khôi	7,7	6,0	6,7	
17	2121180009	Đặng Trung Kiên	05/09/2003	CCQ2118A	1	kiên	6,3	9,3	8,1	
18	2122180062	Nguyễn Hữu Kiên	09/11/2003	CCQ2218B	1	kiên	7,8	8,8	8,3	
19	2122180042	Nguyễn Huỳnh Tuấn Kiệt	23/03/2004	CCQ2218B	1	kiệt	8,7	8,8	8,8	
20	2122180043	Văn Thanh Nhật	24/01/2004	CCQ2218B						
21	2122180037	Phạm Văn Nhơn	05/11/2004	CCQ2218B	1	nhơn	8,7	5,5	6,8	
22	2121180003	Đặng Minh Nhựt	22/05/2002	CCQ2118A						
23	2122180003	Nguyễn Minh Nhựt	28/10/2004	CCQ2218A	1	nhựt	8,3	8,3	8,3	
24	2122180031	Lê Thanh Thế	22/02/2004	CCQ2218A	1	thế	8,0	4,0	5,6	
25	2122180064	Bùi Ngọc Thiện	04/10/2004	CCQ2218B	1	thiện	6,7	8,3	7,7	
26	2122180046	Nguyễn Văn Thiệt	13/11/2004	CCQ2218B	1	thiệt	6,7	5,0	5,7	
27	2122180088	Lưu Văn Thư	07/11/2004	CCQ2218C	1	thư	6,7	9,0	8,1	
28	2122180035	Phạm Đình Tiến	30/03/2004	CCQ2218B	1	tiên	7,7	3,8	4,8	
29	2122180039	Trần Văn Tiến	05/11/2004	CCQ2218B	1	tiên	6,7	2,0	3,9	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2024-2025)

Môn học: Hệ thống điều hòa không khí VRV
(22821701)

Ngày thi: 15/01/2025

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: B105

Số SV có mặt: 28

Số bài thi: 28

Số tờ giấy thi: 28

Cán bộ coi thi 1: *Đ.T. Thủy*
Cán bộ coi thi 2: *U. Hoàng*
G. Viên chấm thi 1: *Thuy*
G. Viên chấm thi 2: *Vũ Đình Nhường*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Tính	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2122180063	Trần Quốc	Tính	17/08/2004	CCQ2218B						
31	2122180030	Huỳnh Minh	Toàn	20/10/2004	CCQ2218A	1	<i>Minh</i>	8.7	7.0	7.7	
32	2122180033	Nguyễn Thành	Vạn	19/02/2004	CCQ2218A	1	<i>Van</i>	6.7	8.0	7.5	
33	2122180058	Lê Hùng	Vương	12/08/2004	CCQ2218B	1	<i>Ly</i>	8.7	8.5	8.6	